

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **61** /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quyết định tổng số biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính và biên chế trong các tổ chức hội có tính chất đặc thù năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ NĂM**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*
- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*
- Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*
- Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan, hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;*
- Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;*
- Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*
- Căn cứ Quyết định số 1028/QĐ-BNV ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Lai Châu năm 2022;*
- Xét Tờ trình số 3977/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quyết định tổng số biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong*

các cơ quan, tổ chức hành chính và biên chế trong các tổ chức hội có tính chất đặc thù tỉnh Lai Châu năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 660/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định tổng số biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2022, như sau:

1. Tổng biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính: 1.836 biên chế.
2. Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính: 115 người.
3. Biên chế trong các tổ chức hội có tính chất đặc thù: 76 biên chế.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Biên chế công chức thực hiện tinh giản giai đoạn 2023-2025: 35 biên chế.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

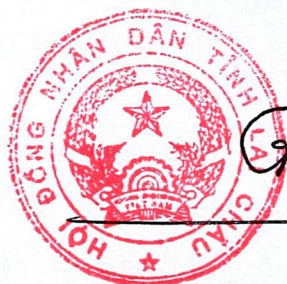
Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XV, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ

BIỂU GIAO BIÊN CHẾ TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Kèm theo Nghị quyết số **61** /NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Lai Châu)

Stt	Tên cơ quan, địa phương	Biên chế giao năm 2022
	TỔNG SỐ	1.836
I	CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH	1.082
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	37
2	Văn phòng UBND tỉnh	57
3	Sở Nội vụ	59
4	Sở Ngoại vụ	21
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	46
6	Sở Tư pháp	27
7	Sở Giao thông vận tải	55
8	Sở Xây dựng	35
9	Sở Tài chính	51
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	35
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	42
12	Sở Thông tin và Truyền thông	23
13	Thanh tra tỉnh	32
14	Ban Dân tộc tỉnh	22
15	Sở Tài nguyên và Môi trường	40
16	Sở Khoa học và Công nghệ	26
17	Sở Công Thương	39
18	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	309
19	Sở Y tế	60
20	Sở Giáo dục và Đào tạo	50
21	Ban Quản lý Khu KTCK Ma Lò Thành	11
22	Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh	5
II	UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ	754
1	UBND thành phố Lai Châu	100
2	UBND huyện Tam Đường	92
3	UBND huyện Tân Uyên	92
4	UBND huyện Than Uyên	92
5	UBND huyện Phong Thổ	96
6	UBND huyện Sìn Hồ	96
7	UBND huyện Mường Tè	96
8	UBND huyện Nậm Nhùn	90

**BIỂU GIAO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2000/NĐ-CP, SỐ 161/2018/NĐ-CP
TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2022**
(Kèm theo Nghị quyết số **61** /NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Lai Châu)

Stt	Tên cơ quan, địa phương	Số giao năm 2022 đối với các cơ quan, tổ chức hành chính
	TỔNG SỐ	115
I	CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH	76
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	9
2	Văn phòng UBND tỉnh	8
3	Sở Nội vụ	4
4	Sở Ngoại vụ	1
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2
6	Sở Tư pháp	2
7	Sở Giao thông vận tải	4
8	Sở Xây dựng	3
9	Sở Tài chính	3
10	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	2
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2
12	Sở Thông tin và Truyền thông	1
13	Thanh tra tỉnh	2
14	Ban Dân tộc tỉnh	2
15	Sở Tài nguyên và Môi trường	2
16	Sở Khoa học và Công nghệ	2
17	Sở Công thương	2
18	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	16
19	Sở Y tế	5
20	Sở Giáo dục và Đào tạo	2
21	Ban QL Khu KTCK Ma Lò Thành	2
II	UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ	39
1	UBND thành phố Lai Châu	5
2	UBND huyện Tam Đường	5
3	UBND huyện Tân Uyên	5
4	UBND huyện Than Uyên	5
5	UBND huyện Phong Thổ	5
6	UBND huyện Sìn Hồ	5
7	UBND huyện Mường Tè	5
8	UBND huyện Nậm Nhùn	4

**BIỂU GIAO BIÊN CHẾ TRONG CÁC HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ NĂM 2022**
(Kèm theo Nghị quyết số **61** /NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Lai Châu)

Stt	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế giao năm 2022
	TỔNG SỐ	76
1	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	16
2	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	17
3	Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh	9
4	Hội Luật gia tỉnh	5
5	Hội Nhà báo tỉnh	1
6	Hội Người cao tuổi tỉnh	3
7	Hội Khuyến học tỉnh	2
8	Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh	2
9	Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh	4
10	Hội Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh	1
11	Hội Chữ thập đỏ thành phố Lai Châu	2
12	Hội Chữ thập đỏ huyện Tam Đường	2
13	Hội Chữ thập đỏ huyện Tân Uyên	2
14	Hội Chữ thập đỏ huyện Than Uyên	2
15	Hội Chữ thập đỏ huyện Phong Thổ	2
16	Hội Chữ thập đỏ huyện Sìn Hồ	2
17	Hội Chữ thập đỏ huyện Mường Tè	2
18	Hội Chữ thập đỏ huyện Nậm Nhùn	2